TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 4 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng.

2. Ông Vũ Minh Đón.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tiến Đạt – Thư ký TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở, TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 40/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Thái Văn N, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1990. Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam.Sinh trú quán: xóm Trung Nam, xã Q, xã T, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Họ tên bố: Thái Văn L. Sinh năm 1967. Nghề nghiệp: Tự do.Họ tên mẹ: Nguyễn Thị R. Sinh năm 1966. Nghề nghiệp: Tự do.Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên vợ: Đinh Thị U. Sinh năm 1990. Nghề nghiệp: Tự do. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Anh Thái Văn A, sinh năm 2000; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Tr, xã Q, xã T, tỉnh Nghệ An.

** Người làm chứng:*

- Anh Chu Văn Đ, sinh năm 1999

Địa chỉ: Xóm Tr, xã Q, xã T, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đỗ Xuân Q, sinh năm 2001;

- Anh Đỗ Xuân H, sinh năm 1969;

Đều có địa chỉ: thôn O, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Trần Công B, sinh năm 1953;

Địa chỉ: thôn M, xã K, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 23/12/2021, tại khu vực đường làng thôn O, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Công an xã P, huyện Y phát hiện Thái Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại tay trái của N 01 gói bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có sim số thuê bao 0963.986.571; thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37P1- 509.65. N khai nhận chất dạng tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 23/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của Thái Văn N ở thôn M, xã K, huyện V, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số 56/MT-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng, trong niêm phong ký hiệu M1 có tổng khối lượng 0,525g là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu hoàn lại gồm 0,498g ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong giao cho Công an huyện Y, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 17 giờ ngày 23/12/2021, Thái Văn N rủ anh Chu Văn Đ đang cùng thuê trọ ở thôn M, xã K, huyện V, tỉnh Hưng Yên đi chơi; Đ đồng ý và mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37P1- 509.65 của anh Thái Văn A (là cậu của Đ) ở cùng phòng trọ với Đ và N. Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37P1- 509.65 chở N ngồi phía sau theo sự chỉ dẫn của N đi đến khu vực thôn O, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, N nhìn thấy người thanh niên đi xe mô tô Honda Wave α màu đỏ đang đứng ở rìa đường (N biết người này bán ma túy vì có lần đã mua ma túy của người này để sử dụng) nên bảo anh Đ dừng xe lại. N xuống xe đi về phía người thanh niên đó rồi hỏi mua 500.000đồng ma túy đá (Methamphetamine), người này đồng ý thì N đưa số tiền 500.000đồng cho người thanh niên, người này cầm tiền do N đưa rồi chỉ tay về phía cột điện ở trong xóm cách vị trí N đứng khoảng 20m,

N hiểu ý là đến vị trí cột điện đó để lấy ma túy. Sau đó, N đi bộ về phía cột điện, thấy tại hốc chân cột điện có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, N lấy lên thì thấy bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy. N cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về phía xe mô tô anh Đ đang đứng đợi để đi về nhà trọ, Nkhông nói gì về việc mua ma túy cho anh Đ biết. Khi N ngồi lên xe mô tô chuẩn bị đi về thì bị Công an xã P, huyện Y phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37P1- 509.65 do anh Đức mượn của anh Thái Văn A, cả anh Đ và anh A đều không biết N sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 27/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại anh A chiếc xe mô tô trên, anh A đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có sim số 0963986571 là tài sản của N không sử dụng vào việc phạm tội; 01 mẫu hoàn lại sau giám định gồm 0,498g ma túy, loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Chu Văn Đ được N rủ đi chơi, mua quần áo. Sau đó, anh Đ mượn xe mô tô của anh Thái Văn A để chở N đi chơi. Anh Đ không biết mục đích chở N để đi mua ma túy, không biết việc N mua ma túy. Nên không có căn cứ để xử lý Đ đồng phạm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS-YM ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Thái Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Y giữ nguyên quan điểm đã truy tố: Đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Thái Văn N phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thái Văn N từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Đối với 0,498g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có sim số 0963986571 là tài sản của N không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 23/12/2021, tại khu vực đường làng thôn O, xã P, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Thái Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,525 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,525 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng trái phép nên VKSND huyện Y truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an nên việc áp dụng một hình phạt Nkhắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản lại là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng:

Đối với 0,498g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, trong phong bì niêm phong số 56/MT-PC09 là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 37P1- 509.65 do anh Đ mượn của anh Thái Văn A, cả anh Đ và anh A đều không biết N sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 27/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại anh A chiếc xe mô tô trên, anh A đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có sim số 0963986571 là tài sản của N không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ áp dụng pháp luật**: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

2. **Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Thái Văn N phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.

3. **Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Thái Văn N **01 (Một)** năm **09 (Chín**) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

4. **Về vật chứng**:

Tịch thu tiêu hủy 0,498g ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, trong phong bì niêm phong ghi số 56/MT-PC09.

Trả lại bị cáo Thái Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen bên trong có sim số 0963986571 được niêm phong và ký hiệu M2.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).*

5. **Về án phí**: Bị cáo N phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo**: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- UBND xã Q, xã T, tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Nhiên